

Phụ lục số 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)



CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG VÀ GIAO THÔNG
BÌNH DƯƠNG

Số : 01/2017/ CV-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bình Dương, ngày 18 tháng 01 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (Năm 2016)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

Tên Công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG & GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG

Tên viết tắt : BCE

Logo :

Địa chỉ : Lô G, Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, TP Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương

Điện thoại : 0650.2220888 Fax: 0650.2220886

Email : info@becamexbce.com.vn

Website : www.becamexbce.com.vn

Vốn điều lệ: 300.000.000.000 đồng. (Ba trăm tỷ đồng).

Mã chứng khoán : BCE

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Các cuộc họp và Nghị quyết/ Quyết định của Đại Hội Đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2016/ NQ-ĐHĐCĐTN	15/04/2016	- Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015, báo cáo của Hội Đồng Quản Trị năm 2015 và phương hướng năm 2016, Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2015. - Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả kinh doanh năm 2015 và kế hoạch kinh doanh năm 2016. - Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi

			trả cổ tức năm 2016. -Thông qua việc chi trả thù lao HĐQT, BKS, Tổ Thứ ký Công ty và kế hoạch chi trả năm 2016. -Thông qua việc bầu thành viên HĐQT thay thế nhiệm kỳ 2012 -2017. -Thông qua việc chọn công ty kiểm toán BCTC cho năm 2016.
--	--	--	--

X
 D
 X
 A
 G
 B
 A
 T
 C

II. Hội đồng quản trị (năm 2016):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là TV HĐQT/	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Quảng Văn Việt Cường	Chủ tịch HĐQT	12/06/2015	5/5	100%	
2	Ông Nguyễn Kim Tiên	Phó CT HĐQT	19/04/2012	5/5	100%	
3	Ông Lê Tuấn Dũng	TV.HĐQT	19/04/2012	5/5	100%	
4	Bà Hồ Minh Diễm Thúy	TV.HĐQT	19/04/2012	5/5	100%	
5	Bà Lê Thị Diệu Thanh	TV.HĐQT	19/04/2012	5/5	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong năm 2016, HĐQT đã thực hiện công tác giám sát Tổng giám đốc trong các lĩnh vực trọng yếu như sau:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2016 phê duyệt.
- Tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.
- Việc tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty.

2.1 Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh.

Bảng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016:

STT	Chỉ tiêu	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		TỶ LỆ	
			Năm 2015	Năm 2016	TH2016 /TH2015	TH2016 /KH2016
1	Doanh Thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		822.084.505.545	862.192.971.287		
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		3.511.509.092	90.909.091		
3	Doanh thu thuần về BH và cung cấp DV	510.000.000.000	818.572.996.453	862.102.062.196	105.32%	169.04%
4	Giá vốn hàng bán		753.757.447.799	833.837.773.801		
5	Lợi nhuận gộp về BH và cung cấp DV		64.815.548.654	28.264.288.395		
	<i>Tỷ lệ/DT thuần</i>					
6	Doanh thu hoạt động tài chính		981.201.586	1.566.847.562		
7	Chi phí tài chính		8.614.435.477	6.204.787.943		
8	+ Trong đó : lãi tiền vay		8.614.435.477	6.204.787.943		
9	Chi phí bán hàng			44.500.000		
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp		6.997.053.014	7.892.072.863		
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		50.185.261.749	15.689.775.151		
	<i>Tỷ lệ/DT thuần</i>					
12	Thu nhập khác		829.447.201	1.045.815.466		
13	Chi phí khác		799.840.262	99.859.359		
14	Lợi nhuận khác		29.606.939	945.956.107		
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	32.600.000.000	50.214.868.688	16.635.731.258	33.13%	51.03%
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành		11.761.054.792	3.947.511.831		
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại					
18	Lợi nhuận sau thuế TNDN	25.428.000.000	38.453.813.896	12.688.219.427	33.00%	49.90%
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	848	1.147	353		

2.2 Tình hình thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.

Trong năm 2016 Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt các quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông, Hội Đồng Quản Trị theo tinh thần Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2016.

2.3 Tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất hoạt động kinh doanh hàng ngày.

2.3.1 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của BCE

Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 ổn định, bám sát theo chỉ tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 đề ra.

Công tác tài chính, kế toán được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo mục tiêu bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

Các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT đều được Tổng Giám đốc báo cáo HĐQT xem xét và quyết định dưới sự giám sát của Ban kiểm soát (BKS). Các thành viên HĐQT, BKS đều được thông tin kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty BCE.

Việc công bố thông tin luôn tuân thủ theo quy định của pháp luật, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của BCE.

2.3.2 Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty BCE

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện công tác điều hành đúng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty BCE và những quy chế, quy định đã ban hành; đồng thời có sự phối hợp chặt chẽ nhằm hoàn thành chỉ tiêu do Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2016 đề ra. Chủ động xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh trong công tác quản lý, điều hành, đề ra những biện pháp, giải pháp tích cực để thực hiện tốt nhất nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong năm.

3 Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không

4 Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Năm 2016):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2016/ NQ-HĐQT	25/02/2016	-Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015. -Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.
2	02/2016/ NQ-HĐQT	25/02/2016	- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2016.
3	03/2016/NQ-HĐQT	25/04/2016	- Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý I năm 2016. -Thông qua việc chốt danh sách để thực hiện chi trả cổ tức năm 2015 bằng tiền mặt.
4	04/2016/NQ-HĐQT	04/08/2016	- Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2016.
5	05/2016/NQ-HĐQT	14/11/2016	- Thông qua chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho lô đất HL- E16 tại Khu dân cư Hòa Lợi, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương” cho Công ty CP Kinh doanh & Phát triển Bình Dương (TDC). - Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh Quý III năm 2016.

III. Ban kiểm soát (năm 2016):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
	Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân	Trưởng BKS	25/04/2014	2	100%	
	Bà Phạm Việt Yết	TV.BKS	19/04/2012	2	100%	
	Bà Huỳnh Thị Quế Anh	TV.BKS	25/04/2014	2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức, trích và chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016.
- Giám sát việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2016, định kỳ hàng quý đánh giá tình hình và kết quả kinh doanh của quý trước và phê duyệt kế hoạch kinh doanh của quý tiếp theo.
- Thực hiện rà soát hệ thống quản lý nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về chế độ báo cáo và công bố thông tin của Công ty niêm yết.
- Thực hiện các công tác khác đúng với chức năng và thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Hội đồng quản trị của Ban Tổng giám đốc;

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin tài liệu, các nghị quyết cũng như các báo cáo một cách kịp thời.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Năm 2015) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: (Danh sách đính kèm)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không

ST	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không

Stt No.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ Address	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Nhận giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ từ công ty có liên quan:

Tổng Công ty đầu tư và phát triển – TNHH MTV

Phí dịch vụ phải trả 87.040.328

Công ty cổ phần công nghệ & truyền thông Việt Nam

Phí dịch vụ phải trả 32.124.692

Thi công công trình 15.711.251.255

Công ty cổ phần khoáng sản Becamex

Mua nguyên vật liệu 251.231.805

Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển Bình Dương

Mua bê tông 1.323.351.184

Công ty cổ phần bê tông Becamex

Thi công bê tông nhựa nóng 1.243.409.565

Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Becamex

Mua nguyên vật liệu 795.938.630

Công ty cổ phần Bệnh viện Quốc tế Becamex

Chi phí khám bệnh 99.234.400

Cung cấp dịch vụ và bán hàng cho các công ty có liên quan

Công ty cổ phần Phát Triển Hạ Tầng và Kỹ Thuật

Xây dựng công trình 22.929.349.172

Công ty TNHH Becamex Tokyu

Xây dựng công trình 771.598.819

Công ty cổ phần kinh doanh và phát triển Bình Dương

Chuyển nhượng dự án bất động sản 422.056.052.770

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: (Không)

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: (không)

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2016):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Danh sách đính kèm)

189
TY
N
V
VG
G
JIN

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	(Tên người nội bộ							
	Tên người có liên quan của người nội bộ							
	...							
2								



2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: (không)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...),
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



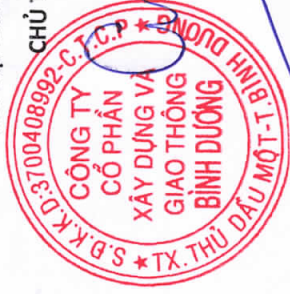
Quảng Văn Việt Cường

3	Hồ Minh Diễm Kiều									22.500	
4	Hồ Minh Sang										
5	Phạm Thế Vương									4.845	

Bình Dương, ngày 18 tháng 01 năm 2017

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Quỳnh Vân Việt Cường